

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH NHAI
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 27/2022/HS-ST

Ngày 6 tháng 4 năm 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH NHAI, TỈNH SƠN LA**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Vũ Duy Khang

2. Bà Cẩm Thị Hồng Thanh

Thư ký phiên tòa: Bà Lò Thị Thu Hà - Thư ký Tòa án huyện Quỳnh Nhai.

Đại diện VKSND huyện Quỳnh Nhai tham gia phiên tòa: Ông Vũ Bả Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 6 tháng 4 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 28/2022/TLST - HS ngày 23 tháng 02 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2022/QĐXXST - HS ngày 25 tháng 3 năm 2022 đối với bị cáo.

Họ và tên: **Lò Văn P**, tên gọi khác: Không; sinh ngày 10 tháng 5 năm 1980, tại huyện Quỳnh Nhai, tỉnh Sơn La; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Bản P, xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Thái; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lò Văn H, sinh năm 1952 và bà Lò Thị N, sinh năm 1949; Bị cáo có vợ là Lò Thị H, sinh năm 1983 và có 01 con, sinh năm 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29 tháng 12 năm 2021 cho đến ngày 28 tháng 01 năm 2022 áp dụng biện pháp bảo lãnh cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đỗ Xuân T, sinh năm 1981

Trú tại: Xóm , xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Căn cứ quyết định số 59-QĐ/ĐU ngày 01/9/2021 của Đảng ủy xã M, huyện Q và Quyết định thành lập các Tiểu Ban thuộc Ban chỉ đạo phòng, chống Covid-19 tại xã M số 01/QĐ-BCĐ ngày 01/9/2021 của Ban Chỉ đạo Phòng, chống Covid-19 xã M, thực hiện các Quyết định trên các Tiểu ban được phân công đã tuyên truyền các quy định, biện pháp phòng, chống dịch Covid-19, khuyến cáo của Bộ Y tế cần thực hiện để tự phòng bệnh và bảo vệ cộng đồng, kiểm tra đôn đốc công tác phòng, chống dịch Covid-19, thực hiện tốt quy định 5K của Bộ Y tế, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn, cơ sở y tế, trường học, cơ sở sản xuất, chợ, siêu thị, bến xe, các địa điểm công cộng tập trung đông người... Trong đó có phân công các đồng chí Công an chính quy xã tham gia Tiểu ban bảo đảm an ninh trật tự; Kiểm tra, xử phạt trong công tác phòng chống covid-19 và có nhiệm vụ kiểm tra đôn đốc công tác phòng, chống dịch Covid-19, thực hiện tốt quy định 5K của Bộ y tế và đồng chí Đỗ Xuân T; Quảng Văn N - Cán bộ Công an xã M đã được Trưởng công an xã phân công nhiệm vụ để thực hiện các quyết định trên.

Khoảng 17 giờ 30 phút, ngày 17/12/2021, sau khi hết giờ làm việc, đồng chí Đỗ Xuân T đang trực ban thì nhận được điện báo của anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1960, trú tại: Xóm T, xã M, huyện Q là thành viên Ban quản lý chợ Trung tâm huyện Q với nội dung: Người dân buôn bán gà không đúng nơi quy định, lấn chiếm hành lang giao thông, người bán và mua hàng trong chợ không đeo khẩu trang đúng quy định và đề nghị Công an xã hỗ trợ tuyên truyền, nhắc nhở, kiểm tra. Sau khi nhận được thông tin đồng chí T đã điện báo đồng chí Nguyễn Mạnh Tr - Trưởng Công an xã đề xin ý kiến chỉ đạo. Sau đó đồng chí Tr đã chỉ đạo đồng chí T phối hợp với Ban quản lý chợ để nhắc nhở, tuyên truyền người dân đeo khẩu trang và thực hiện các quy định về phòng chống dịch Covid-19. Sau đó đồng chí T đã đến nhắc nhở bà con về đeo khẩu trang, khi đến khu vực buôn bán thịt, đồng chí T phát hiện Lò Văn P, sinh năm 1980, trú tại bản P, xã M đeo khẩu trang không đúng quy cách (*kéo khẩu trang xuống dưới cằm*), đồng chí T mặc quần áo dân sự nhưng giới thiệu là công an xã M đang thực hiện nhiệm vụ nhắc nhở bà con đeo khẩu trang và yêu cầu P đeo khẩu trang đúng quy định để đảm bảo công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19 nhưng P không chấp hành và cãi lại nên đồng chí T dùng điện thoại di động để ghi hình hành vi của P, P xin đồng chí T không quay nhưng đồng chí T tiếp tục quay nên P đã có hành vi dùng tay trái nắm 01 cái vào đầu đồng chí T, sau đó đồng chí T đã khống chế P nhưng P vẫn vùng vẫy thoát ra được và dùng mũ bảo hiểm đánh liên tiếp hai phát vào đầu đồng chí T, do thấy đối tượng hung hăng, chống đối quyết liệt nên đồng chí T bỏ chạy nhưng P vẫn dùng mũ bảo hiểm đuổi đánh và ném mũ bảo hiểm về phía đồng chí T nhưng không trúng. Sau đó đồng chí T đã về báo cáo Lãnh đạo công an xã và Công an huyện Q để giải quyết.

Quá trình điều tra bị can khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau:

Khoảng 17 giờ, ngày 17/12/2021 Lò Văn P đi từ nhà ra chợ trung tâm huyện Q để mua đồ ăn, quá trình tìm mua thức ăn ở chợ thì P đeo khẩu trang đúng cách, kéo khẩu trang xuống dưới cằm. Khi P đang đứng mua thịt tại 01 quầy bán thịt thì có anh Đỗ Xuân T mặc quần áo dân sự đến nhắc nhở việc đeo khẩu trang của P, đồng

thời lấy điện thoại cá nhân ra quay việc P không đeo khẩu trang đúng quy định và giới thiệu là Công an xã M đang thực hiện nhiệm vụ nhắc nhở người dân nâng cao ý thức phòng chống dịch bệnh Covid-19, do lo sợ sẽ bị xử phạt hành chính nên P đã xin T không ghi hình, quay video nhưng anh T vẫn quay nên P đã dùng tay trái đâm vào vùng mặt anh T 01 cái, anh T lao vào khống chế P làm cả hai ngã xuống nền bê tông nhưng P vẫn không chấp hành, tiếp tục vùng vẫy, kháng cự quyết liệt và thoát ra được, sau đó P đã dùng mũ bảo hiểm của P đánh vào vùng đầu anh T 02 cái, do P chống cự quyết liệt nên anh T đã bỏ chạy và P tiếp tục cầm mũ bảo hiểm đuổi theo anh T để đánh tiếp nhưng không đuổi kịp nên P ném mũ bảo hiểm về phía anh T đang chạy nhưng không trúng anh T, sau đó P bỏ đi về nhà tại bản P, xã M.

Kết quả khám nghiệm hiện trường xác định hiện trường xảy ra vụ án như sau: Hiện trường xảy ra tại khu chợ trung tâm huyện Q thuộc xóm T, xã M, huyện Q. Phía bắc, phía nam, phía tây tiếp giáp với đường dân sinh xóm T, xã M, phía đông tiếp giáp với khu dân cư xóm T, hiện trường cụ thể xác định tại đường bê tông phía trong chợ trung tâm huyện, đường rộng 2m, hai bên là các bàn bán thịt.

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã tạm giữ đồ vật, tài sản gồm: 01 mũ bảo hiểm nhãn hiệu C &H, màu vàng, loại nửa đầu, size L CH09, đã qua sử dụng; 01 chiếc khẩu trang nhãn hiệu T, màu xanh, đã qua sử dụng.

Về thương tích: Sau khi sự việc xảy ra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã phối hợp với các cơ quan chức năng xem xét dấu vết trên thân thể của anh T do hành vi của Lò Văn P gây ra như sau: Tại vùng má trái có vết thương xước da kích thước 03cm đã khô; Tại khuỷu tay phải sưng nề, tím nhẹ, ấn đau, hạn chế vận động, không có dấu hiệu gãy xương. Ngày 18/01/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Q đã ra quyết định trưng cầu giám định số 10/QĐ-ĐCSHS-KTMT Trưng cầu Trung tâm pháp y tỉnh Sơn La giám định tỉ lệ % tổn hại sức khỏe của anh T nhưng anh T đã có đơn từ chối giám định do vết thương nhẹ, ngoài da, không ảnh hưởng nhiều đến sức khỏe.

Bản cáo trạng số 14/CT- VKS – QN ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Sơn La truy tố bị cáo Lò Văn P về tội “Chống người thi hành công vụ” theo khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện Quỳnh Nhai phát biểu luận tội giữ nguyên quyết định truy tố đối với Lò Văn P về tội Chống người thi hành công vụ.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 330; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 Điều 36 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lò Văn P từ 12 tháng đến 15 tháng cải tạo không giam giữ và khấu trừ thời gian tạm giữ, tạm giam cho bị cáo theo quy định của pháp luật. Do bị cáo không có thu nhập và tài sản gì có giá trị, không có khả năng thi hành án nên đề nghị Hội đồng xét xử xem xét miễn khấu trừ thu nhập hàng tháng đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Anh Đỗ Xuân T yêu cầu bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho anh số tiền là 2.000.000đ tiền tổn hại sức khỏe, tổn thất tinh thần. Bị cáo Lò Văn P đã bồi thường xong. Anh T không yêu cầu gì thêm.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu C&H, màu vàng loại ½ nửa đầu, size L CH09, mũ cũ đã qua sử dụng; 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: 01 chiếc khẩu trang nhãn hiệu THANH LONG màu xanh, mặt sau phong bì dán đề giấy niêm phong số 005074.

Về án phí:

Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 135 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Buộc bị cáo Lò Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Sau khi đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm xử lý các vấn đề của vụ án. Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận bản cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Q, Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Đỗ Xuân T đã được Tòa án triệu tập tham gia phiên tòa hợp lệ, nhưng do không tham gia phiên tòa được và có đơn xin xét xử vắng mặt. Lời khai của anh T có trong hồ sơ vụ án, việc vắng mặt của họ không gây trở ngại cho việc xét xử. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự. Hội đồng xét xử quyết định vẫn tiến hành xét xử vắng mặt họ.

[3] Về tội danh: Sau khi xem xét các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án bao gồm lời khai của bị cáo, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, lời khai người làm chứng, biên bản sự việc, các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án và trên cơ sở thẩm vấn tại phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy: Ngày 17/12/2021 tại Chợ trung tâm xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La. Lò Văn P có hành vi

dùng vũ lực đánh anh Đỗ Xuân T là cán bộ Công an xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La đang thực hiện nhiệm vụ nhắc nhở, tuyên truyền người dân đeo khẩu trang và thực hiện các quy định về phòng chống dịch Covid-19 theo sự phân công của Ban Chỉ đạo Phòng, chống Covid-19 xã M và Trưởng công an xã M, khi Lò Văn P đeo khẩu trang không đúng quy định.

Hội đồng xét xử thấy rằng, từ đầu tháng 3/2020 cho đến nay hầu hết người dân Việt Nam đều đặt mối quan tâm hàng đầu, hàng ngày là tình hình dịch bệnh đã lây lan như thế nào; Việt nam có bao nhiêu ca nhiễm Virus; bao nhiêu người được chữa khỏi; cuộc sống ở khu cách ly tập trung và cách ly tại nhà như thế nào?...Người dân bày tỏ tình cảm yêu mến, ngưỡng mộ, biết ơn đối với những Y Bác sỹ, các chiến sĩ trên tuyến đầu chống dịch, đóng góp cả vật chất lẫn tinh thần ủng hộ cho công tác chống dịch bệnh; đồng thời cũng chia sẻ vật chất, tinh thần với nhau để sẵn sàng khi cuộc chiến chống dịch bước vào giai đoạn cam go nhất. Các nhà hàng, quán ăn, quán cà phê đều hạn chế đón khách, khuyến khích phục vụ cho mang về. Tại các khu chợ, hầu hết các bà con tiểu thương cùng người mua hàng đều ý thức việc đeo khẩu trang; lại nhắc nhở nhau nếu ai đó chưa thực hiện...Các cơ quan công sở đã thực hiện nghiêm việc kiểm tra thân nhiệt, rửa tay sát khuẩn, tổ chức phun khử trùng.

Do đó, hành vi không chấp hành, chống đối, tấn công người thực thi công vụ khi được nhắc nhở, yêu cầu đeo khẩu trang của bị cáo là hành vi vi phạm, không chấp hành các biện pháp phòng chống dịch Covid-19, đi ngược lại với đồng lòng, chung sức trong việc phòng chống dịch Covid-19. Hành vi của Lò Văn P đã cản trở đến việc thực hiện công vụ của những người đang thi hành công vụ. Hành vi trên của bị cáo đã xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính trong lĩnh vực thi hành nhiệm vụ công. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình nhưng vẫn cố tình thực hiện hành vi.

Hành vi của bị cáo Lò Văn P đã vi phạm điểm 1.9 Điều 1 Công văn số 45/TANDTC-PC ngày 30/3/2020 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao và đủ cơ sở kết luận bị cáo Lò Văn P phạm tội Chống người thi hành công vụ theo quy định tại khoản 1 Điều 330 Bộ luật hình sự, nội dung quy định như sau:

“1. Người nào dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực hoặc dùng thủ đoạn khác cản trở người thi hành công vụ thực hiện công vụ của họ hoặc ép buộc họ thực hiện hành vi trái pháp luật, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Nhai truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là đúng theo quy định của pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến hoạt động của Nhà nước về quản lý hành chính. Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay mọi người dân trên cả nước đang nghiêm túc thực hiện việc phòng chống dịch Covid-

19 theo chỉ thị của Thủ tướng chính phủ, của UBND tỉnh và của Ban chỉ đạo phòng, chống dịch của huyện, của xã. Vì vậy cần phải xử bị cáo một mức án nghiêm đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục bị cáo, đồng thời phòng ngừa chung.

Xét về nhân thân: Bị cáo Lò Văn P chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã khắc phục hậu quả, bồi thường thiệt hại do hành vi của mình gây ra đối với anh Đỗ Xuân T. Bị cáo được chính quyền địa phương và người có quyền lợi liên quan xin giảm nhẹ hình phạt. Nên áp dụng các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét thấy bị cáo Lò Văn P có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tang nặng; lần đầu phạm tội, nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng nên chấp nhận đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa xử phạt bị cáo cải tạo không giam giữ tại nơi cư trú. Giao bị cáo cho chính quyền nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo là phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam 31 ngày. Khi lượng hình cần xem xét khấu trừ thời giam tạm giữ, tạm giam cho bị cáo theo quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là lao động thuần nông, thu nhập thấp và không ổn định, không có tài sản có giá trị nên miễn thu nhập hàng tháng cho bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị cáo đã khắc phục hậu quả, bồi thường tổn hại sức khỏe, tinh thần cho anh Đỗ Xuân T. Tại phiên tòa anh T không có yêu cầu gì thêm đối với bị cáo, nên không xem xét.

Về vật chứng: 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu C&H, màu vàng loại ½ nửa đầu, size L CH09, mũ cũ đã qua sử dụng; 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: 01 chiếc khẩu trang nhãn hiệu THANH LONG màu xanh, mặt sau phong bì dán đề giấy niêm phong số 005074. Hội đồng xét xử xét thấy không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Lò Văn P phải chịu án phí sơ thẩm hình sự là 200.000đ.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn P phạm tội Chống người thi hành công vụ

1. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 330, điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự:

Xử phạt Lò Văn P 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ 03 (ba) tháng 03 ngày tạm giữ, tạm giam. Bị cáo còn phải chấp hành tiếp 11 (mười một) tháng 27 (hai bảy) ngày. Thời hạn cải tạo tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Lò Văn P cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện Q, tỉnh Sơn La để giám sát và giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ. Trong thời gian chấp hành án, bị cáo phải thực hiện một số nghĩa vụ theo các quy định về cải tạo không giam giữ.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc mũ bảo hiểm nhãn hiệu C&H, màu vàng loại 1/2 nửa đầu, size L CH09, mũ cũ đã qua sử dụng; 01 phong bì còn nguyên niêm phong, mặt trước phong bì ghi: 01 chiếc khẩu trang nhãn hiệu THANH LONG màu xanh, mặt sau phong bì dán đề giấy niêm phong số 005074.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 26/2021 ngày 23/02/2022 giữa Công an và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, tỉnh Sơn La)

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án - Buộc bị cáo Lò Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đ *(Hai trăm nghìn đồng)*.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Lò Văn P có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh;
- VKSND Tỉnh;
- VKSND huyện (02);
- Công an (02);
- CCTHA Dân sự;
- THA hình sự;
- Bị cáo;
- UBND xã M;
- Người có quyền lợi liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Thị Thanh Hương

